

Số: 724 /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 08 tháng 03 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác quản lý  
và kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính  
trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2022**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Thông tư số 14/2021/TT-BTP ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Văn bản số 241/STP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 23/02/2022.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện công tác quản lý và kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2022.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./2

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND TP;
- CT, PCT L.K.Nam;
- CVP, PCVP T.V.Thiện;
- Phòng NC&KTGS;
- CV: NCKTGS5;
- Lưu: VT

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Tùng**



## KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện công tác quản lý và kiểm tra thi hành pháp luật  
về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2022**

*(Kèm theo Quyết định số 324.../QĐ-UBND ngày 08/3/2022  
của Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng)*

### A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành đảm bảo kịp thời, chính xác, thống nhất, đồng bộ, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về xử lý vi phạm hành chính; đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thành phố.

2. Đánh giá đúng tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; kịp thời chấn chỉnh những sai sót, phát hiện những vướng mắc, bất cập trong tổ chức thi hành pháp luật để chỉ đạo, hướng dẫn, khắc phục những tồn tại, hạn chế; đồng thời kiến nghị cấp có thẩm quyền các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

3. Tiếp tục phòng, chống, ngăn chặn các hành vi vi phạm trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính tại các cơ quan, đơn vị có liên quan; tiếp tục nâng cao nhận thức của Nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố trong việc tuân thủ quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

4. Thực hiện thường xuyên, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; kết hợp quản lý theo ngành, lĩnh vực và địa bàn công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tránh trùng lặp, chồng chéo với các hoạt động thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhà nước theo quy định; không gây trở ngại đến hoạt động bình thường của các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra.

### B. NỘI DUNG

#### I. QUẢN LÝ CÔNG TÁC THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH



## **1. Xây dựng, hoàn thiện pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính**

### **a) Nội dung:**

- Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật; văn bản chỉ đạo, điều hành của thành phố về quản lý xử lý vi phạm hành chính theo đúng thẩm quyền đã được pháp luật quy định và theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Rà soát, theo dõi tình hình áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; kịp thời phát hiện các quy định không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn; kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu sửa đổi, bổ sung.

### **b) Phân công thực hiện:**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Sở, ban, ngành có liên quan; cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thành phố; Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành có liên quan; cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thành phố; Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

### **c) Thời gian thực hiện: Năm 2022.**

## **2. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính**

### **a) Nội dung:**

- Tổ chức quán triệt việc thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chuyên ngành cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố bằng hình thức thích hợp.

- Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, tập huấn chuyên sâu các quy định của pháp luật liên quan đến xử lý vi phạm hành chính thông qua các hình thức: Hội nghị, hội thảo, tọa đàm, hỏi - đáp pháp luật,...

- Biên soạn, phát hành các loại tài liệu (sách nghiệp vụ, tờ gấp, tờ rơi,...) giới thiệu văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính (trừ văn bản thuộc danh mục bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật).

### **b) Phân công thực hiện:**

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Sở, ban, ngành; cơ quan được tổ chức theo ngành dọc trên địa bàn thành phố; Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành; cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thành phố; Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2022.

### **3. Kiểm tra, đánh giá văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố**

a) Nội dung: Tiến hành kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Phân công thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành; cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thành phố và Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2022.

### **4. Thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính**

a) Nội dung:

- Các Sở, ban, ngành; cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thành phố; Ủy ban nhân dân các quận, huyện; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị về việc áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức thanh tra theo kiến nghị của Sở Tư pháp hoặc khi có phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, báo chí về việc áp dụng quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức trên địa bàn thành phố.

b) Phân công thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các Sở, ban, ngành; cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thành phố và Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành; cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thành phố; Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2022.

### **5. Xây dựng; quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính**

a) Nội dung:

- Xây dựng quy trình cung cấp, tiếp nhận, cập nhật thông tin về xử lý vi phạm hành chính tại các cơ quan được quy định từ khoản 1 đến khoản 5 Điều 2 Nghị định số 20/2016/NĐ-CP ngày 30/3/2016 của Chính phủ quy định cơ sở dữ



liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính sau khi có văn bản hướng dẫn cụ thể của Bộ Tư pháp.

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn quy trình quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính sau khi Bộ Tư pháp triển khai.

b) Phân công thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành; cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thành phố; Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

c) Thời gian thực hiện: Sau khi có hướng dẫn cụ thể của Bộ Tư pháp.

#### **6. Điều tra, khảo sát về xử lý vi phạm hành chính**

a) Nội dung: Tổ chức điều tra, khảo sát tình hình áp dụng, tuân thủ pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố; đánh giá thực trạng, dự báo xu hướng vi phạm pháp luật hành chính, đề xuất các giải pháp khắc phục.

b) Phân công thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành; cơ quan được tổ chức theo ngành dọc trên địa bàn thành phố; Ủy ban nhân dân các quận, huyện.

c) Thời gian thực hiện: Quý II, III/năm 2022.

#### **7. Báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính**

Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; cơ quan được tổ chức theo ngành dọc trên địa bàn thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2022 thuộc phạm vi quản lý của ngành, địa phương mình theo quy định Điều 17 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; điểm a khoản 74 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Điều 35 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

## **II. KIỂM TRA CÔNG TÁC THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH**

### **1. Lĩnh vực kiểm tra**

Kiểm tra theo lĩnh vực trọng tâm, liên ngành công tác theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, lao động, bảo hiểm xã hội (*thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19*).

## 2. Nội dung kiểm tra

a) Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính nói chung, lĩnh vực trọng tâm, liên ngành nói riêng:

- Công tác chỉ đạo, điều hành; việc xây dựng và tiến độ, kết quả triển khai kế hoạch quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

- Tình hình ban hành văn bản pháp luật liên quan đến xử lý vi phạm hành chính; kết quả theo dõi chung tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

- Tổ chức công tác phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ;

- Việc bố trí nguồn lực và các điều kiện khác để bảo đảm cho việc thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính; tổng số người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo từng chức danh tại cơ quan, đơn vị;

- Việc thực hiện chế độ thống kê, báo cáo về xử lý vi phạm hành chính;

- Việc thực hiện trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện và áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, pháp luật khác có liên quan đến xử lý vi phạm hành chính.

b) Kiểm tra việc áp dụng pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành:

- Tổng số vụ vi phạm; tổng số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính; số vụ vi phạm bị xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực quản lý; số vụ chuyển cơ quan tố tụng để truy cứu trách nhiệm hình sự; số vụ việc cơ quan tố tụng chuyển để xử phạt vi phạm hành chính;

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

- Tình hình, kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về giải trình;

- Việc thực hiện các quy định pháp luật về thẩm quyền, thủ tục áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính;



- Việc quản lý tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, chứng từ thu nộp tiền phạt;

- Việc lưu trữ hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính.

c) Mốc thời gian kiểm tra: Từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 30/9/2022.

### **3. Dự kiến đơn vị được kiểm tra; thời gian kiểm tra theo lĩnh vực trọng tâm, liên ngành**

a) Đơn vị được dự kiến kiểm tra:

- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.
- Bảo hiểm xã hội thành phố.
- Ủy ban nhân dân các quận, huyện: Hồng Bàng, Tiên Lãng, An Dương và một số Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn.

b) Thời gian dự kiến kiểm tra: Quý IV/năm 2022.

### **4. Phân công thực hiện**

- Giám đốc Sở Tư pháp tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành với sự tham gia của đại diện một số Sở, ban, ngành; cơ quan tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện có liên quan.

- Đoàn kiểm tra liên ngành tiến hành kiểm tra theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các quận, huyện không thuộc đối tượng kiểm tra thì tiến hành tự kiểm tra theo quy định tại Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

## **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Tư pháp**

- Chủ trì thực hiện nội dung Kế hoạch này; hướng dẫn, đôn đốc các Sở, ban, ngành, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thành phố và Ủy ban nhân dân các quận, huyện tổ chức thực hiện.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2022 trên địa bàn thành phố.

### **2. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; cơ quan tổ chức theo ngành dọc trên địa bàn thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện**

- Phối hợp cùng Sở Tư pháp tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

- Căn cứ Kế hoạch này và yêu cầu quản lý Nhà nước trong lĩnh vực, ngành, địa phương, xây dựng, ban hành kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ.

vụ được giao đảm bảo chất lượng, hiệu quả và gửi kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Tư pháp để tổng hợp).

### **3. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí trong dự toán ngân sách các địa phương và các ngành theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc các Sở, ban, ngành, cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố. /.

